

Số: **38/2025/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị V**, sinh ngày 23/6/1989;

Địa chỉ: Thôn E, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Anh **Bàn Ngọc T**, sinh ngày 20/3/1983;

Địa chỉ: Thôn E, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị V và anh Bàn Văn T1 (*Giấy chứng nhận kết hôn số 151 ngày 23 tháng 4 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, nay là Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Bàn Văn T1 đều xác nhận có 02 con chung là cháu Bàn Quốc H, sinh ngày 25/9/2007 và cháu Bàn Huy H1, sinh ngày 26/02/2009.

Chị Nguyễn Thị V và anh Bàn Ngọc T thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Bàn Quốc H, sinh ngày 25/9/2007 và cháu Bàn Huy H1, sinh ngày 26/02/2009 cho anh Bàn Ngọc T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nguyễn Thị V phải cấp dưỡng nuôi cháu Bàn Huy H1, sinh ngày 26/02/2009 số tiền 2.000.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2025 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về đất đai, tài sản chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Bàn Văn T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Bàn Văn T1 đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị V phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000019 ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 - Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thị V đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Bàn Ngọc T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Viện kiểm sát nhân Khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Quan Thị Thu Trang

